

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HSST  
Ngày 16-11-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG – TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Võ Thị Mơ và ông Điều Nhót.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Chí Công - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Minh Ph**; sinh năm 1998 tại Đắk Lắk; nơi cư trú: Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông; dân tộc Dao; nghề nghiệp làm nông; trình độ học vấn 4/12; con ông Triệu Khánh T, sinh năm 1973 và con bà Lý Thị Ngọc T, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Thị L, sinh năm 2001 và có 01 con, sinh năm 2020; tiền án: 01 tiền án, ngày 24/01/2019 bị TAND huyện Đắk Song xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 12/6/2020 đến ngày 19/6/2020 chuyển sang tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song (Có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Lê Thị Hoài A, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

**- Người làm chứng:**

**- Bà Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1931; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

**- Anh Vũ Đình H**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn M, xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt
- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt
- Anh Hoàng Quang L, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn M1, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt
- Anh Trần Hoàng L, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt
- Anh Trần Văn H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt
- Anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt
- Anh Đỗ Tiến S, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn M2, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy và biết được Lê Thị Hoài A, sinh ngày 03/8/1996 có ma túy bán nên khoảng 09 giờ 00' ngày 12/06/2020, Triệu Minh Ph lấy điện thoại gọi cho Lê Thị Hoài A (số 0935.838.794) nói muốn gặp riêng để nói chuyện (*không nói việc mua ma túy*) thì A đồng ý. Ph nhờ anh Vũ Đình H, sinh năm 1985, trú tại thôn M, xã N2, huyện P, tỉnh Đắk Nông lấy xe mô tô chở đến gần nhà A. Ph chỉ nói với anh H đi có việc riêng, không nói đi mua ma túy, Anh H chở Ph đến nơi thì quay về. Ph xuống xe đến khu vực trạm thu phí, thuộc thôn M1, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông thì gặp A sau đó cả hai vào quán nước ven đường của bà Nguyễn Thị Q gần đó, ngồi ở vị trí giáp cửa sổ trong quán nói chuyện. Theo Ph khai: sau khi vào quán, Ph ngồi đối diện với A rồi đặt vấn đề mua ma túy của A với số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*). Nghe Ph nói xong, A không nói gì mà dùng tay gõ gõ trên bàn rồi chỉ xuống nền nhà (*bằng xi măng*). Ph nhìn theo tay A chỉ thì thấy 01 gói giấy màu trắng được gói trong bịch ni lông màu vàng, cách vị trí Ph ngồi 50cm nên biết đó là Ma túy. Ph lấy trong người ra 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*năm trăm ngàn đồng*), đặt lên bàn để trả cho A, đồng thời Ph cúi xuống nhặt gói ma túy.

Ph cầm gói ma túy trên tay một lúc, ý định sẽ mở ra xem nhiều hay ít sau đó sẽ cất gói ma túy này vào trong người, mang đi chỗ khác mua kim tiêm sử dụng bằng cách chích vào người thì lúc này Công an huyện Đắk Song ập vào trong quán. Thấy lực lượng Công an, Ph sợ bị bắt, để lại vật chứng trên người nên ném gói ma túy đang cầm qua cửa sổ của quán, cách quán 7,0m. Sau khi ném gói ma túy, Ph bị Cơ quan Công an phát hiện nên đã dẫn lực lượng công an thu giữ gói giấy có chứa chất ma túy

nói trên. Cũng trong quá trình bắt giữ Ph, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã thu giữ cạnh vị trí ngồi của Lê Thị Hoài A 01 gói ni lông màu vàng, bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*năm trăm ngàn đồng*); 01 điện thoại di động vỏ màu Nâu, loại bàn phím bên trong có lắp 01 (một) sim số 0931.614.206, đã qua sử dụng của Triệu Minh Ph; 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bên trong có lắp 02 (hai) sim số 0935.838.794 và 0914.630.006, đã qua sử dụng của Lê Thị Hoài A. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Hoài A nhưng không thu giữ được vật chứng có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 84-KLMT-PC09 ngày 19/06/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông kết luận: khối lượng 01 (một) gói chất rắn màu trắng được bọc ni lông màu vàng, được niêm phong ký hiệu 01 thu giữ dưới nền nhà gần vị trí ngồi của Lê Thị Hoài A là ma túy có khối lượng là 0,0461 gam; là Heroine. Trọng lượng hoàn lại sau giám định là 0,0194 gam; khối lượng 01 (một) gói chất rắn màu trắng được bọc ni lông màu vàng, được niêm phong ký hiệu 02 thu giữ của Triệu Minh Ph (*Triệu Minh Phú dẫn cơ quan điều tra thu giữ*) là ma túy có khối lượng là 0,1483 gam; là Heroine. Trọng lượng hoàn lại sau giám định là 0,0801 gam (*bút lục số 30-31*).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, Triệu Minh Ph khai nhận hành vi phạm tội của mình, Ph thừa nhận đã cầm, cất giữ số ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, đối tượng Lê Thị Hoài A không thừa nhận việc bán trái phép chất ma túy cho Triệu Minh Ph của mình (*bút lục số 43a-43b; 52-55; 64-65; 82-87*).

Tại bản Cáo trạng số 69/CTr-VKS ngày 06/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Triệu Minh Ph về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Minh Ph về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo c khoản 1 Điều 249 BLHS, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKS đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Triệu Minh Ph từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 0,0801 gam Heroine còn lại sau giám định cần.

Đối với số tiền 500.000 đồng (*năm trăm ngàn đồng*), thu giữ của Lê Thị Hoài A, 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bên trong có lắp 02 (hai) sim số 0935.838.794 và số 0914.630.006 của Lê Thị Hoài A, Cơ quan CSĐT Công an huyện tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Lê Thị Hoài A nên cần chấp nhận.

Trả Triệu Minh Ph 01 (một) điện thoại di động vỏ màu nâu, loại bàn phím bên trong có lắp 01 (một) sim số 0931.614.206, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Minh Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến gì tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/6/2020 tại địa phận thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông, Triệu Minh Ph đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy, là Heroine có trọng lượng 0,1483 gam để sử dụng. Trong khi Ph đang cầm gói ma túy trên tay kiểm tra thì bị lực lượng Công an ập vào bắt giữ. Trước khi bị bắt, Triệu Minh Ph đã ném gói ma túy mua được ra phía ngoài cửa sổ quán nước, thì bị bắt quả tang. Kết quả giám định gói ma túy Triệu Minh Phú tàng trữ trái phép có trọng lượng 0,1483 gam, là Heroin, trọng lượng hoàn lại sau giám định là 0,0801 gam. HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Ph đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c. Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Triệu Minh Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm hoạt động quản lý về ma túy. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi

phạm tội. Vì vậy HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án còn có một số vấn đề sau:

- Đối với hành vi của Lê Thị Hoài A, theo Triệu Minh Ph khai nhận: gói ma túy Ph nhặt dưới nền nhà rồi cầm trên tay là do A bán, bằng cách chỉ cho Ph nhặt (*không đưa trực tiếp*). Tuy nhiên, quá trình điều tra, đối chất Lê Thị Hoài A không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ph. A khai có nghiện ma túy và việc gặp Ph là để lấy tiền Phú nợ trước đó, A không có ma túy để bán. Do chưa đủ căn cứ để xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Thị Hoài A nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ.

[7] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 0,0194 gam Heroine và 0,0801 gam Heroine còn lại sau giám định.

Đối với số tiền 500.000 đồng (*năm trăm ngàn đồng*), thu giữ của Lê Thị Hoài A, 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bên trong có lắp 02 (hai) sim số 0935.838.794 và số 0914.630.006 của Lê Thị Hoài A, Cơ quan CSĐT Công an huyện tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Lê Thị Hoài A nên cần chấp nhận.

Trả lại cho Triệu Minh Ph 01 (một) điện thoại di động vỏ màu Nâu, loại bàn phím bên trong có lắp 01 (một) sim số 0931.614.206, đã qua sử dụng của Triệu Minh Ph.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Triệu Minh Ph phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

1. Xử phạt bị cáo Triệu Minh Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 12/6/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 của BLHS.

Tuyên tịch, thu tiêu hủy 0,0194 gam Heroine và 0,0801 gam Heroine còn lại sau giám định.

Trả lại cho Triệu Minh Ph 01 (một) điện thoại di động vỏ màu nâu, loại bàn phím bên trong có lắp 01 (một) sim số 0931.614.206, đã qua sử dụng.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song tách số tiền 500.000 đồng thu giữ của Lê Thị Hoài A, 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bên trong có lắp 02 (hai) sim số 0935.838.794 và số 0914.630.006 của Lê Thị Hoài A để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Lê Thị Hoài A.

*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98, khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Triệu Minh Ph phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận :**

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- CCTHADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thanh Phong**

